TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 87/2017/HS-ST
Ngày 20/12/2017

NHÂN DANH
N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hà Văn Nâu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hà Bắc;
2. Ông Nguyễn Xuân Chung.

Th- ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Ntham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nmở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 12/10/2017 đối với bị cáo:

Đào Đăng C, sinh năm 1986. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Đào Đăng K, sinh năm 1962, con bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1963; có vợ: Võ Thị X, sinh năm 1983; bị cáo có một con, sinh năm 2012.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 05 tháng 01 năm 2017, bị cáo bị Công an huyện Nxử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên toà.

Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Công N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn K, xã X, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đào Đăng C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ntruy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 27/6/2017, tại khu vực quán internet của anh Vũ Trí Chiến, sinh năm 1989 ở thôn Lịch Sơn, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác công an huyện Nphối hợp cùng Công an xã L bắt quả tang Đào Đăng C, sinh năm 1986, trú tại B, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng được hàn kín và 01 túi nilon màu

trắng được hàn kín, có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) thu tại nền bếp phía sau quán internet của anh Chiến, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu trắng thu trên người của C và 01 xe mô tô Exiter màu đen, biển kiểm soát 98F1-158.67 do C đi đến.

Quá trình điều tra, Đào Đăng C khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 26/6/2017, C mua được của anh Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1974, trú tại thôn Triệu, xã Đan Hội, huyện N, tỉnh Bắc Giang 01 gói ma túy với giá 1.200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy của anh Ngọc, C đã sử dụng một lượng nhỏ, lượng ma túy còn lại C chia ra thành 2 phần nhỏ, 1 phần đựng trong túi nilon ma túy mua được của anh Ngọc, 1 phần C đựng vào 1 túi nilon khác và hàn kín lại, mục đích để sử dụng dần. Khoảng 12 giờ ngày 27/6/2017, C đi đến quán internet của anh Vũ Trí Chiến, sinh năm 1989 ở thôn Lịch Sơn, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang để chơi điện tử. Khi đi, C mang theo 02 túi nilon ma túy đã chia nhỏ ở trên và cất giấu trong túi quần đang mặc phía trước trên người. Khi C vừa vào đến quán thì bị tổ công tác Công an huyện Nphối hợp cùng Công an xã L đến kiểm tra. Do trên người đang tàng trữ ma túy nên C liền bỏ chạy về gian bếp phía sau quán internet của anh Chiến. Thấy cơ quan Công an đuổi theo mình nên C lấy 02 túi nilon ma túy trong túi quần ra và vứt xuống nền bếp. Ngay lúc đó tổ công tác Công an huyện Nđã bắt quả tang và lập biên bản thu giữ toàn bộ tang vật như đã nêu ở trên. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nđã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Đăng C ở thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Qua khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nđã ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 990/KL-PC54 ngày 28/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng, (trong đó có 01 túi nilon được hàn kín và 01 túi nilon được hàn kín một đầu có rãnh khóa băng nhựa) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,044 gam.

Đối với anh Nguyễn Văn Ngọc là đối tượng bán ma túy cho C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Ngọc không có mặt ở địa phương nên chưa làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu đen, biển kiểm soát 98F1- 158.67, Cơ quan điều tra thu giữ của C khi bắt quả tang, C khai là C mượn của anh Dương Công N, sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã X, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra xác định anh N không biết việc C sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 16/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nđã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh N quản lý và sử dụng.

Về chiếc điện thoại VIVO màu trắng, C khai là điện thoại của C. Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra Đào Đăng C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 72/KSĐT ngày 11/10/2017 của VKSND huyện N, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Đào Đăng C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nthực hành quyền công tố tại phiên toà đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất và mức độ hành vi của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm nh- Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Đăng C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đào Đăng C từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản và không có nghề nghiệp ổn định. Về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Đào Đăng C không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Đào Đăng C đã khai toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt ng- ời có hành vi phạm tội quả tang cùng toàn bộ vật chứng đã thu giữ được trong vụ án. Cụ thể: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 27/6/2017, tại khu vực quán internet của gia đình anh Vũ Trí Chiến, sinh năm 1989 ở thôn Lịch Sơn, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang, Đào Đăng C, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 túi nilon chứa ma túy Methamphetamine, có tổng trọng lượng: 2,044 gam thì bị tổ công tác của Công an huyện Nphát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Nh- vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đào Đăng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố theo khoản 1 Điều 194 BLHS. HĐXX nhận thấy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nđã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được HĐXX chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng đến chính sách độc quyền quản lý về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện của nhà n- ớc, từ hành vi này của tội phạm, không những là một trong những nguyên nhân làm sói mòn đạo đức xã hội, phẩm chất và nhân cách của con ng- ời mà còn là nguyên nhân dẫn đến hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, rơi vào hoàn cảnh lầm than, kinh tế gia đình bị kiệt quệ và làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống, gia đình, cộng đồng và xã hội. Ngày 05/01/2017, bị cáo đã bị Công an huyện Nxử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không chịu rèn luyện mà tiếp

tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật nên hành vi của bị cáo phải được nên án và cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm, tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm.

Ngoài các yếu tố cấu thành định tội, cũng như các tình tiết định khung hình phạt. HĐXX xét thấy, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo Đào Đăng C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bố bị cáo có đơn và được xác nhận là gia đình có công với cánh mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Ngoài hình phạt chính, có thể áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ nhà nước. Song, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo và chấp hành án.

Đối với anh Nguyễn Văn Ngọc là đối tượng bán ma túy cho C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng Ngọc không có mặt ở địa phương nên chưa làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. HĐXX xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu đen, biển kiểm soát 98F1-158.67, Cơ quan điều tra thu giữ của C khi bắt quả tang, C khai là C mượn của anh Dương Công N, sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã X, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Quá trình điều tra xác định anh N không biết việc C sử dụng chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 16/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nđã tiến hành xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh N quản lý và sử dụng. HĐXX xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại VIVO màu trắng, C khai là điện thoại của C không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định nay cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Đăng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đào Đăng C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù đ- ợc tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/6/2017. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Đào Đăng C 01 chiếc điện thoại VIVO màu trắng là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư ký hiệu "QT" đã được niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định.

3. Án phí: Căn cứ Điều 6, Điều 23 và Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Đăng C phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231 và Điều 234 BLTTHS.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- L- u: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Nâu